



## CHUYÊN DỊCH QUYỀN LỰC: TÁI XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CỦA ÚC TRONG THẾ KỶ CHÂU Á

**Nguồn:** Hugh White<sup>1</sup> (2011). “Power Shift: Rethinking Australia's Place in the Asian Century”, *Australian Journal of International Affairs*, 65:1, 81-93.

**Biên dịch:** Nguyễn Thị Minh Trang | **Hiệu đính:** Đỗ Thanh Hải

*Chính sách đối ngoại và quân sự của Úc vẫn chưa hướng đến việc giải quyết các hệ lụy từ sự trỗi dậy của Trung Quốc đối với vị thế quốc tế của nước Úc. Trung Quốc ngày nay đã thách thức sự lãnh đạo của Mỹ, nhân tố gìn giữ hòa bình tại châu Á và an ninh của Úc trong nhiều thập kỷ qua. Một số mối nguy cơ rõ rệt và ngày càng lớn là việc Washington và Bắc Kinh sẽ không thể có một sự chuyển giao quyền lực trong hòa bình. Trừ khi một quá trình như vậy diễn ra, tương lai của châu Á và Úc tương đối u ám. Do đó, Úc cần phải nỗ lực thúc đẩy một trật tự mới ở châu Á, một trật tự nhượng bộ sức mạnh của Trung Quốc ở mức độ vừa đủ để gìn giữ hòa bình khu vực. Điều này có nghĩa khuyến khích việc Mỹ từ bỏ quyền lực tối thượng để cùng hợp tác với Trung Quốc và các quốc gia khác trong một hệ thống chia sẻ quyền lãnh đạo tại châu Á. Úc cũng cần bắt đầu đối phó với khả năng châu Á sẽ trở thành tiêu điểm của tranh đấu và một nơi nguy hiểm hơn trong thập kỷ sắp tới, đồng thời cân nhắc những lựa chọn có thể. Nhưng, không hề có một lựa chọn nào thật sự hấp dẫn.*

Kể từ khi Richard Nixon đến Trung Quốc năm 1972, Úc đã tận hưởng khoảng thời gian thịnh vượng và bình yên lâu dài nhất bắt đầu từ cuối thế kỷ 19. Khi hòa bình kéo dài quá lâu như vậy, chính quyền Úc đã có xu hướng coi hòa bình là hiển nhiên. Chúng ta cho rằng thực tế hiển nhiên và chắc chắn là những điều không may, sai lầm hay các ý đồ xấu xa đã gây ra các cuộc chiến tranh trong quá khứ không thể tái diễn vào ngày nay bởi hệ thống

quốc tế đã tiến bộ. Chúng ta nhận thức rằng ý tưởng về chiến tranh – một cuộc chiến tranh quy mô lớn có thể ảnh hưởng trực tiếp đến Úc – là điều không tưởng. Điều đó đã ảnh hưởng trực tiếp đến cách nhìn nhận của chúng ta về mục đích và tầm quan trọng của chính sách đối ngoại. Chúng ta tin rằng chính sách đối ngoại là để tối đa hóa lợi ích thương mại, thể hiện giá trị của chúng ta, và gia tăng ảnh hưởng quốc gia.

Bài luận này thách thức những giả định nói trên. Lập luận chính của bài là những thập kỷ hòa bình của châu Á không phải là kết quả đến từ những thay đổi cơ bản và không thể đảo ngược trong hệ thống quốc tế, mà do trật tự khu vực chuyên biệt tại châu Á sau Chiến tranh Việt Nam. Ngày nay, các nhân tố tạo ra và duy trì trật tự đó đang mất đi khi Trung Quốc trỗi dậy, và một trật tự mới đang được hình thành. Hình dạng của trật tự đó đến giờ vẫn chưa được xác định rõ ràng, nhưng khu vực này có thể ít thanh bình so với vài thập kỷ trước. Điều đó tạo ra những rủi ro chiến lược đối với Úc. Chính sách đối ngoại của Úc phải đổi mới với những thách thức chủ yếu bắt nguồn từ quản lý và giảm thiểu nguy cơ, đặc biệt để phòng tránh những rủi ro mang tính thảm họa. Điều này đòi hỏi chúng ta phải thay đổi cách suy nghĩ về chính sách đối ngoại hoàn toàn khác với những việc chúng ta đã làm hàng thập kỷ qua. Việc này lại đòi hỏi chúng ta phải xem xét lại cơ sở của mối quan hệ giữa nước Úc và khu vực, và cân nhắc về vai trò nước Úc muốn đảm trách, và bản sắc quốc gia.

\*

Chiến tranh Lạnh kết thúc ở châu Á khi Nixon và Mao Trạch Đông đạt được thỏa thuận tại Bắc Kinh: Mỹ công nhận chính phủ cộng sản ở Bắc Kinh, ngược lại, Bắc Kinh chấm dứt thách thức vị trí lãnh đạo quân sự của Mỹ tại châu Á. Khi Nhật Bản buộc phải chấp nhận diễn tiến đầy bất ngờ này, vị thế chiến lược hàng đầu của Mỹ đã lần đầu tiên trong lịch sử không bị cạnh tranh bởi hai cường quốc lớn tại Đông Á. Cả ba bên đã phải chấp nhận nhượng bộ để đạt được hình thế chiến lược nói trên, nhưng tất cả đều được hưởng lợi. Trung Quốc không còn phải đối mặt với áp lực từ Mỹ mà còn nhận được sự ủng hộ từ Mỹ để chống lại Liên Xô, đồng thời bảo đảm việc Nhật Bản sẽ không bao giờ được trở thành cường quốc theo đúng nghĩa của nó. Nhật Bản cũng vậy, đạt được sự ủng hộ của Mỹ chống lại Liên Xô và có được sự đảm bảo từ Trung Quốc. Mỹ đã vượt lên từ sau thất bại tại Việt Nam với vị thế mạnh mẽ nhất tại châu Á từ trước đến nay. Phần còn lại của châu Á cũng được hưởng lợi từ điều này. Quan hệ bền vững giữa các nước lớn mang đến những điều kiện phát triển đáng chú ý cho Đông Á kể từ khi sau cuộc chiến Việt Nam (tăng trưởng kinh tế, phát triển chính trị và hợp tác khu vực).<sup>2</sup> Nền hòa bình đó cũng là điều kiện cần thiết để Úc gắn bó với châu Á, vì nó cho phép chúng ta xây dựng mối quan hệ gần gũi với toàn bộ khu vực trong khi vẫn là một đồng minh thân cận của Mỹ. Điều đó đã trở thành sự thật khi các nhà lãnh đạo của chúng ta thường nói, chúng ta không cần phải lựa chọn giữa Mỹ và châu Á mà bởi vì sức mạnh Mỹ được chấp nhận và chào đón trên toàn châu Á.

Tuy vậy, hiện tại nền tảng cho trật tự tại châu Á thời kỳ hậu chiến tranh Việt Nam đang bị xói mòn bởi chính sự thành công của nó. Thỏa thuận xây dựng trật tự châu Á hiện

tại dựa trên tính toán về tương quan quyền lực, và cán cân quyền lực ấy đang thay đổi rất nhanh cùng với sự phát triển của Trung Quốc. Trung Quốc hiện là nền kinh tế lớn thứ hai của thế giới, theo sát Mỹ ngày nay hơn cả Liên Xô thời Chiến tranh Lạnh. Nếu Trung Quốc tiếp tục phát triển trong ba mươi năm tới như đã thực hiện với ba mươi năm vừa qua, nó sẽ dễ dàng vượt lên Mỹ và trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới. Điều đó đơn giản có nghĩa là Trung Quốc không còn cần Mỹ như nó đã từng trong năm 1972, và khi nó phát triển, quyền lực của Mỹ sẽ ngày càng hạn chế hơn so với sự vươn lên của Trung Quốc. Trung Quốc sẽ muốn có nhiều quyền lực hơn khi sức mạnh của nó gia tăng, điều đó có nghĩa nó sẽ thách thức vị trí nắm quyền của Mỹ tại châu Á lần đầu tiên kể từ năm 1972. Trong thực tế, chuyện này đã và đang diễn ra và trở nên gay gắt hơn trong hai năm trở lại đây.<sup>3</sup>

Cho đến nay Úc vẫn phủ nhận thực tế này. Chúng ta cho rằng chúng ta vẫn có thể tiếp tục làm giàu nhờ vào sự trỗi dậy kinh tế của Trung Quốc trong lúc vẫn an toàn nhờ sự thống trị của Mỹ ở châu Á. Nhưng nếu Trung Quốc phát triển đủ nhanh để thúc đẩy nền kinh tế của chúng ta như được hy vọng và mong đợi, quốc gia này sẽ trở nên quá lớn trong cái áo của trật tự cũ do Mỹ đứng đầu, trật tự mà chúng ta cũng hưởng lợi. Các nhà lãnh đạo Úc đã nhận ra điều này từ những năm 1990. John Howard nhanh chóng học được rằng để buôn bán với Trung Quốc chúng ta phải thừa nhận sức mạnh ngày càng tăng của nó. Đằng sau sự trung thành công khai với Washington, ông ngày càng thừa nhận ảnh hưởng chiến lược ngày càng lớn của Trung Quốc, vô tình đảm bảo rằng Úc không cần phải lựa chọn giữa Trung Quốc và Mỹ nhưng trên thực tế ông đã phải lựa chọn.<sup>4</sup> Kevin Rudd chắc chắn hiểu rõ vấn đề này và dường như chưa sẵn sàng để giải quyết nó. Tuy nhiên, ông không hành động gì nhiều trừ việc kích động tâm lý bài ngoại với việc thổi phồng mối đe dọa Trung Quốc và đề xuất thiết lập Cộng đồng Châu Á-Thái Bình Dương (APC) như một diễn đàn để thảo luận vấn đề đó.<sup>5</sup> Cả Julia Gillard lẫn Tony Abbott đều không suy nghĩ nghiêm túc về Trung Quốc.<sup>6</sup> Họ cần phải bắt đầu nghĩ về điều đó ngay bây giờ. Và chúng ta cũng vậy.

\*

Bước đầu tiên là phải có được cái nhìn rõ ràng về tầm nghiêm trọng của mối đe dọa Trung Quốc tới trật tự châu Á. Liệu Trung Quốc sẽ tiếp tục phát triển? Nếu có, nó có thực sự trở thành một thách thức với thực trạng hiện tại ở châu Á? Và nó sẽ thực thi quyền lực tăng thêm của mình như thế nào? Từ khi Trung Quốc bắt đầu quá trình tăng trưởng kinh tế dựa vào thị trường 30 năm trước, nhiều người đã tin rằng sự phát triển đó không thể kéo dài, và họ đang chờ đợi thực tế để chứng tỏ luận điểm của mình: sự trỗi dậy của Trung Quốc không hẳn là không thể tránh khỏi. Sớm hay muộn, có nhiều yếu tố khiến sự phát triển đó mau chóng chậm lại, chấm dứt hoặc thậm chí là phát triển ngược, bao gồm các hạn chế trong môi trường, dân số và thể chế cũng như bất ổn xã hội hoặc chính trị. Nhưng khi chúng ta đánh giá những khả năng này, có một điều đáng nhớ rằng không có điều gì không chắc chắn về quỹ đạo phát triển của kinh tế Trung Quốc. Nó chỉ đơn giản làm điều mà nhiều quốc gia khác đã làm kể từ buổi ban đầu của cuộc cách mạng công nghiệp – nghĩa là gia tăng sản

lượng binh quân đầu người bằng cách di chuyển nhân công từ công việc năng suất thấp trong nền nông nghiệp bán tự cung tự cấp đến với công việc năng suất cao hơn, chủ yếu trong ngành công nghiệp. Sự khác biệt duy nhất của Trung Quốc là quy mô. Nhưng quy mô mang đến tất cả sự khác biệt, nó là nguyên nhân làm cho chuyển đổi kinh tế của Trung Quốc quan trọng đối với sự phân bố quyền lực toàn cầu, và khiến người ta tin rằng tổng sản phẩm quốc nội của Trung Quốc sẽ nhanh chóng vượt Mỹ. Từ năm 1880, không có một quốc gia nào đe dọa vị trí của Mỹ chỉ vì quốc gia đó có dân số lớn như Mỹ - chưa nói là lớn hơn như trường hợp của Trung Quốc - chuyển đổi từ mô hình tự cung tự cấp đến công nghiệp năng suất cao. Liên Xô là một trường hợp đến gần với Mỹ nhất bởi quy mô dân số tương đương Mỹ, nhưng mô hình kinh tế của Liên Xô thất bại. Trung Quốc đang tạo thách thức lớn nhất mà Mỹ từng phải đối mặt vì dân số lớn hơn và nền kinh tế mang lại hiệu quả tốt hơn nền kinh tế của Liên Xô.

Nhưng liệu Trung Quốc có thể tiếp tục phát triển tốt như hiện tại? Đối với nhiều người, mối đe dọa lớn nhất đối với sự trỗi dậy của Trung Quốc chính là hệ thống chính trị của nó. Họ cho rằng một hệ thống chính trị Leninít không bao giờ duy trì tăng trưởng kinh tế và Trung Quốc về lâu dài sẽ không tạo nên sự khác biệt bất chấp 30 năm tăng trưởng của Trung Quốc tính đến thời điểm hiện tại. Điều đó có lẽ đúng, nhưng cho đến nay không có một nhà nước Leninít nào trước đó có được tính chính đáng từ sự tăng trưởng kinh tế bền vững, vì vậy có thể Trung Quốc là một ngoại lệ. Ngoài ra, rất có khả năng Trung Quốc sẽ thay đổi chính trị, và tiếp tục phát triển. Hệ thống chính trị của Trung Quốc có thể dễ dàng tiến hóa khi nền kinh tế không ngừng phát triển như nhiều quốc gia khác. Dù sao đi chăng nữa, những người cho rằng khát vọng dân chủ sẽ ngăn chặn sự phát triển kinh tế của Trung Quốc có thể sẽ gặp thất vọng

Tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc sẽ mang lại cho nó sức mạnh quân sự và chính trị lớn hơn, nhưng Trung Quốc muốn làm gì với điều đó? Kể từ nỗi nhục nhã dưới bàn tay của phương Tây trong thế kỷ XIX, Trung Quốc đã nỗ lực vươn lên để trở nên - hoặc trở lại - “giàu có và mạnh mẽ”, và chúng ta có thể giả định rằng bây giờ, khi sự giàu có xuất hiện trở lại, nó sẽ muốn thực thi quyền lực tương xứng với sự giàu có của mình. Không chỉ các nhà lãnh đạo Trung Quốc muốn điều này mà cả người dân cũng vậy. Hơn nữa, không có lý do nào khiến họ không nên làm điều đó; không có gì không chính đáng về việc Trung Quốc tìm kiếm ảnh hưởng nhiều hơn khi nó đang trở nên mạnh hơn. Câu hỏi đặt ra là liệu nó sẽ cố gắng để thực thi quyền lực đi ngược với lợi ích và phúc lợi của các nước khác hay không. Ở đây nó phải đối mặt lựa chọn truyền thống mà tất cả các cường quốc phải đối đầu: làm thế nào để cân bằng mong muốn sức mạnh và nhu cầu duy trì trật tự. Như nhiều người thường nói, Trung Quốc cần trật tự cũ của Châu Á để tiếp tục phát triển, nhưng đồng thời nó cũng mong muốn nhiều quyền lực và ảnh hưởng hơn. Các nhà lãnh đạo của nó phải cân bằng những ham muốn, và cân nhắc những giới hạn đối với sức mạnh của Trung Quốc và những hạn chế nó sẽ phải đối mặt ngay cả khi nó vượt qua Mỹ về mặt kinh tế.

Để thực hiện sự cân bằng này, Trung Quốc có ba lựa chọn lớn. Đầu tiên, nó có thể cố gắng phản đối bá quyền khắc nghiệt đối với châu Á, được hỗ trợ bởi vũ lực. Điều này luôn là một nguy cơ, nhưng trong vài thập kỷ tới có vẻ không có nhiều khả năng Trung Quốc có thể áp đặt sự lãnh đạo lên châu Á mà không gặp kháng cự mạnh và không gây ra tình trạng bất ổn nào đó vốn có thể làm gián đoạn sự phát triển của mình. Miễn là các cường quốc chủ chốt như Mỹ, Nhật Bản, Nga và Ấn Độ có khả năng chống lại bá quyền khắc nghiệt của Trung Quốc, Bắc Kinh chắc chắn sẽ không quá ngu ngốc để cố thử áp đặt bá quyền. Có nhiều khả năng rằng Trung Quốc hy vọng xây dựng một quyền bá chủ mềm, lấy mô hình của bá quyền Mỹ ở Tây bán cầu dưới học thuyết Monroe. Nhiều cường quốc châu Á có thể miễn cưỡng chấp nhận, nhưng Nhật Bản thì không, và Mỹ cũng vậy khi cường quốc này vẫn duy trì sự có mặt chiến lược tại Châu Á, và sự phản đối của hai nước này đủ để làm cho lựa chọn này cũng trở nên tốn kém và rủi ro hơn so với lợi ích mà nó có thể mang lại. Vì vậy, Trung Quốc có lựa chọn tốt nhất là cân bằng tham vọng quyền lực với nhu cầu về duy trì trật tự bằng cách chấp nhận rằng nó không có thể lãnh đạo châu Á một mình. Thay vào đó, nó sẽ phải chia sẻ lãnh đạo khu vực với các cường quốc khác – đó là Nhật Bản, Mỹ và cuối cùng là Ấn Độ. Chúng ta có thể chắc chắn rằng Trung Quốc sẽ không chào đón kết quả này bởi nó hi vọng về một địa vị lãnh đạo độc tôn. Trung Quốc chỉ miễn cưỡng chấp nhận bởi nó nhận ra các chi phí và rủi ro nếu cố gắng đòi hỏi nhiều hơn. Chúng ta cũng có thể chắc chắn rằng Trung Quốc sẽ không chấp nhận ngôi yên với quyền lợi ít hơn thế, chí ít là một vị thế bình đẳng với các cường quốc khác trong sự chia sẻ quyền lãnh đạo ở châu Á.

\*

Từ đây, câu hỏi mấu chốt về tương lai châu Á trở thành liệu Mỹ đã sẵn sàng chấp nhận chia sẻ quyền lãnh đạo với Trung Quốc hay chưa? Liệu Mỹ có sẵn sàng chấp nhận xem Trung Quốc là một thế lực bình đẳng với mình tại châu Á? Rất nhiều người Mỹ sẽ miễn cưỡng khi phải làm điều đó. Ban đầu, rất nhiều người Mỹ không tin rằng sự nhượng bộ như vậy dành cho Trung Quốc là điều cần thiết. Một số hy vọng rằng sự thay đổi rõ ràng trong sức mạnh của Trung Quốc sẽ bị đảo ngược khi Mỹ phát triển trở lại sau khi vấn đề của nó hiện tại được xử lý, nhắc nhở rằng những dự đoán về ngày tàn của đế chế Mỹ trước đây luôn sai lầm. Nhưng, giả định ấy cho rằng sự thay đổi quyền lực bắt nguồn từ những yếu kém của Mỹ chứ không phải vì sức mạnh của Trung Quốc. Và giả định ấy xem nhẹ bản chất đặc biệt của thách thức đến từ Trung Quốc, đó là quy mô, như chúng ta đã thấy, là nguồn gốc của mọi sự khác biệt, điều đó có nghĩa Trung Quốc hoàn toàn có thể vượt qua Mỹ về kinh tế. Mặt khác, vài người tin rằng sức mạnh quân đội Mỹ sẽ giúp nó giữ vững vai trò lãnh đạo ở châu Á dù cho bị vượt qua về mặt kinh tế. Chắc chắn Mỹ sẽ vẫn mạnh hơn Trung Quốc rất nhiều trong những thập kỷ tới, nhưng điều đó không giúp gì nhiều. Trong nhiều thập kỷ, nền tảng cho sức mạnh vượt trội của Mỹ ở châu Á đã tạo ra khả năng khai triển lực lượng lục quân và không quân bằng đường biển theo ý muốn. Lực lượng không quân và hải quân ngày càng lớn mạnh của Trung Quốc nhanh chóng làm xói mòn khả năng đó của Mỹ, bằng cách

gia tăng chi phí và rủi ro khi Mỹ triển khai các tàu sân bay và tàu đổ bộ tới khu vực tiếp giáp với Trung Quốc cũng như đến các địa bàn xa hơn, và xu hướng này sẽ còn tiếp diễn. Ngay cả khi Mỹ có thể duy trì ưu thế vượt trội bằng sức mạnh quân sự - một điều ít có khả năng xảy ra - nó vẫn nhanh chóng mất đi khả năng triển khai sức mạnh tại châu Á khi Trung Quốc ngày càng phát triển.

Có ý kiến cho rằng vị trí lãnh đạo của Mỹ ở châu Á là an toàn, ngay cả khi không có sự vượt trội về kinh tế hay quân sự, vì nó sẽ nhận được hỗ trợ từ những nước láng giềng của Trung Quốc ở châu Á. Nhiều người châu Á lo sợ sức mạnh của Trung Quốc và muốn Mỹ bảo vệ họ. Đây là một cuộc tranh luận mạnh mẽ kéo dài đến tận thời điểm hiện tại, nhưng nó chỉ đúng một nửa. Đúng là các dân tộc châu Á khác (và kể cả Úc) lo lắng về quyền lực của Trung Quốc và sẽ háo hức chào đón sự can dự của Mỹ để cân bằng Trung Quốc, ngăn chặn nó thống trị khu vực. Nhưng, như Úc, họ cũng muốn một mối quan hệ tốt với Trung Quốc, để hưởng lợi từ những lợi ích của thương mại, và điều đó tác động đến phương thức hỗ trợ họ mong muốn từ Mỹ cũng như hình thức trợ giúp của họ dành cho Mỹ. Người châu Á muốn tránh phải lựa chọn giữa Washington và Bắc Kinh nếu có thể. Nếu Trung Quốc cố gắng áp đặt một quyền bá chủ hà khắc bằng sức mạnh quân sự, nhiều người châu Á sẽ chấp nhận rằng họ không có sự lựa chọn nào khác ngoài Washington để chống lại Bắc Kinh. Nhưng nếu tham vọng của Trung Quốc có vẻ khiêm tốn hơn, nhiều người châu Á sẽ hài lòng chấp nhận điều đó. Xét về bản chất, châu Á sẽ hỗ trợ Mỹ để ngăn chặn Trung Quốc trở thành một lãnh chúa của họ, nhưng hầu hết sẽ không làm như vậy để giúp Mỹ không phải chia sẻ quyền lực với Trung Quốc. Họ muốn Mỹ ở lại châu Á để cân bằng Trung Quốc, nhưng họ sẽ không hỗ trợ Mỹ để duy trì vị thế độc tôn để đối mặt với thách thức từ Trung Quốc nếu điều đó có nghĩa là phá vỡ mối quan hệ của họ với Bắc Kinh. Đây là thực trạng đúng với Ấn Độ, đất nước mà nhiều người Mỹ hy vọng sẽ tranh thủ để khắc phục tình trạng thay đổi cán cân quyền lực về phía có lợi hơn cho Trung Quốc. Ấn Độ, khi phát triển, sẽ vui vẻ hợp tác với Mỹ, nhưng nó làm như vậy để tối đa hóa sức mạnh của mình, chứ không phải của Mỹ.

Cuối cùng, tất cả điều này có nghĩa là Mỹ sẽ phải đối mặt với sự lựa chọn tương tự như Trung Quốc - đó là làm thế nào để tối đa hóa ảnh hưởng của mình tại châu Á trong khi vẫn có thể giảm thiểu các nguy cơ xung đột. Trong bốn thập kỷ vừa qua vấn đề này đã được giải quyết rất dễ dàng: địa vị vượt trội của Mỹ là nền tảng của trật tự, và sự lớn mạnh trong vị trí lãnh đạo của nước Mỹ đồng nghĩa với hòa bình của khu vực châu Á. Hiện tại, khi thời kỳ vai trò lãnh đạo độc tôn của Mỹ không bị thách thức dần qua đi, Mỹ có thể có những tính toán khác. Nếu Trung Quốc sẵn sàng chấp nhận một trật tự chia sẻ quyền lãnh đạo ở châu Á - một khả năng thật quan trọng - thì Mỹ cần phải tự hỏi bản thân liệu nó có chấp nhận lựa chọn đó không. Liệu nó sẽ đồng ý từ bỏ địa vị thống trị của mình và tham gia vào việc chia sẻ quyền lãnh đạo như là cách tốt nhất để xây dựng một trật tự ổn định mới, hoặc nó sẽ đối

đầu với thách thức đến từ Trung Quốc và cố gắng duy trì vị thế độc tôn, chấp nhận bất ổn và xung đột như là hệ quả tất yếu của lựa chọn đó?

Nói một cách đơn giản nhất, mấu chốt nằm ở việc là liệu người Mỹ hôm nay có coi thể thống trị độc tôn của mình như một phương tiện để xây dựng trật tự thế giới, hay vị thế đó đã kết thúc? Đây là một câu hỏi khó khăn đối với người Mỹ, và cho đồng minh của Mỹ như Úc. Bá quyền của Mỹ là nền tảng của trật tự Châu Á trong một thời gian dài, do đó chúng ta dễ dàng cho rằng nó là cơ sở duy nhất khả dĩ có thể làm tiền đề cho một trật tự trong tương lai, và bất kỳ thách thức nào nhằm tạo ra bất ổn hiển nhiên là bất hợp pháp. Nhưng một trật tự vững bền của châu Á hoàn toàn có khả năng không dựa trên vị thế độc tôn của Mỹ, và không nhất thiết là sai nếu Trung Quốc nỗ lực tìm kiếm một trật tự như vậy - thứ trật tự giữ cho Châu Á hòa bình và ổn định nhưng mang đến cho Trung Quốc nhiều quyền lực hơn. Trước khi chúng ta có thể nói rằng liệu Mỹ có thể sẵn sàng, hoặc nên sẵn sàng, để chấp nhận thứ trật tự đó, chúng ta cần biết thêm về trật tự châu Á mới đó.

Như chúng ta đã thấy, Trung Quốc có thể sẽ không chấp nhận bất cứ điều gì ít hơn một vị trí bình đẳng trong một trật tự chia sẻ quyền lãnh đạo, vì vậy tốt nhất nên bắt đầu bằng câu hỏi trật tự đó có thể hoạt động ra sao. Có một hình mẫu lịch sử cho hệ thống quốc tế đó: hệ thống hòa hợp quyền lực (concert system) của các cường quốc châu Âu trong thế kỷ XIX. Trật tự Hòa hợp Quyền lực ở châu Âu cung cấp một cơ chế để giải quyết các vấn đề chủ chốt trong trật tự này mà không phải viện đến chiến tranh hệ thống và quy mô. Nó ngăn chặn chiến tranh ở châu Âu từ 1815 đến 1914, và cung cấp nền tảng cho sự tăng trưởng rõ rệt và mở rộng quyền lực của châu Âu sau Cách mạng Công nghiệp. Mấu chốt trong một trật tự hòa hợp quyền lực này là một thỏa thuận của tất cả các cường quốc trong hệ thống rằng nếu có quốc gia nào trong số họ cố gắng để thực thi bá quyền trên phần còn lại, các quốc gia khác sẽ đấu tranh để ngăn chặn hoặc phản đối, và kết quả cuối cùng sẽ dẫn đến một cuộc chiến làm cho quốc gia thách thức trật tự mất mát nhiều hơn lợi ích mang lại. Nhận thức như thế này rất khó để xây dựng và duy trì. Các cường quốc phải xử với nhau một cách thận trọng. Họ phải chấp nhận tính hợp pháp của hệ thống chính trị của những nước khác ngay cả khi hệ thống đó khác với hệ thống chính trị của quốc gia mình. Họ không được can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Trong giới hạn của mình, họ phải chấp nhận tính hợp pháp trong lợi ích quốc tế của nhau, và chuẩn bị sẵn sàng thỏa hiệp để đạt được một thỏa thuận khi có sự xung đột lợi ích. Họ phải chấp nhận rằng mỗi thành viên sẽ có lực lượng vũ trang có thể hạn chế các lựa chọn mang tính chiến lược của những nước khác. Nói cách khác, họ phải đối xử với nhau công bằng chỉ ít là về mặt địa vị.

\*

Một trật tự Hòa hợp Quyền lực của châu Á có thể được xây dựng giữa các cường quốc tại đây, đó là Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và Ấn Độ. Nó sẽ là một cách hiệu quả để quản lý sự trỗi dậy của Trung Quốc, và Ấn Độ, cũng như một cách để đưa Nhật Bản ra khỏi tình trạng không lối thoát thời hậu chiến bằng cách thiết lập và thực thi các giới hạn về hành

vi quốc tế có thể chấp nhận được. Tất nhiên, sự hòa hợp này phải thể hiện một sự hiểu biết rõ ràng về những giới hạn đó, bởi vì sự chấp nhận những giới hạn đó và sự sẵn sàng để duy trì chúng bằng vũ lực nếu cần thiết, là nền tảng duy trì trật tự hòa hợp này. Việc thiết lập các chuẩn mực cho một Trật tự Hòa hợp Quyền lực ở Châu Á có thể không quá khó; Hiến chương Liên Hiệp Quốc mà tất cả các cường quốc châu Á đều tham gia là một khởi điểm tốt. Quan trọng hơn, Trật tự Hòa hợp Quyền lực ở Châu Á sẽ tạo nên một khuôn khổ rõ ràng cho Mỹ tiếp tục can dự ở châu Á và cân bằng sức mạnh của Trung Quốc. Nó tránh việc chuyển giao vị trí lãnh đạo ở châu Á cho quốc gia hùng mạnh nhất châu Á bằng cách trao quyền lãnh đạo cho một nhóm quốc gia trong đó có Mỹ. Nó đồng thời sẽ làm tăng sức mạnh của Trung Quốc ở châu Á nhưng nó cũng sẽ hạn chế sức mạnh của Trung Quốc – và đó là cách tốt nhất để làm điều đó mà Trung Quốc có thể chấp nhận, và có thể được thực hiện trong hòa bình.

Nhiều người vẫn cho rằng thỏa thuận là nhượng bộ quá nhiều cho Trung Quốc. Điều đó như một chính sách “cầu hòa” (appeasement) dành cho Trung Quốc. Bài học Munich là nhượng bộ cho những quốc gia tham vọng chỉ khuyến khích họ đòi nhiều yêu sách hơn, và nếu các yêu sách đó tiếp tục được đáp ứng thì hậu quả cuối cùng là trật tự quốc tế bị phá hủy. Mặt khác, kiên định từ chối, sẽ buộc quốc gia đó tôn trọng trật tự hiện có và gìn giữ hòa bình. Nhưng nhận định này có thể dẫn đến việc hiểu sai bài học Munich. Sai lầm của Chamberlain có lẽ không phải là việc nhượng bộ Hitler về Tiệp Khắc, mà không tuyên bố rõ ràng là sẽ không có nhượng bộ về Ba Lan. Nếu thực hiện được điều đó, chiến tranh thế giới thứ hai là hoàn toàn có thể tránh được. Điều này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để tiếp cận với Trung Quốc. Nó cho thấy cách tốt nhất để quản lý tham vọng của Trung Quốc là sự cần thiết phải có những nhượng bộ vừa đủ khiến Trung Quốc hài lòng và làm rõ ràng rằng những yêu sách tiếp theo sẽ nhận sự phản kháng quyết liệt từ một liên minh khu vực, một tổ chức sẵn sàng sử dụng vũ lực nếu cần thiết để ngăn chặn mọi nỗ lực của Trung Quốc sử dụng sức mạnh của nó một cách hiếu chiến.

Tất nhiên, có những rủi ro đối với cách tiếp cận nhượng bộ thận trọng trên với Trung Quốc, nhưng các lựa chọn khác cho nước Mỹ là gì? Mỹ phải đối mặt với một sự lựa chọn đơn giản: nếu nó không sẵn sàng chia sẻ quyền lực với Trung Quốc khi Trung Quốc trỗi dậy, Mỹ phải rút lui khỏi châu Á hoặc cạnh tranh với Trung Quốc cho vị trí lãnh đạo tối cao tại đây. Ban đầu, chúng ta dễ dàng nhận ra cơ hội để Mỹ rút quân dường như khó có thể xảy ra. Trong khi vai trò của Mỹ ở châu Á là chưa bao giờ gặp thách thức, chưa kể chi phí dành cho việc lãnh đạo này rất thấp mà lợi ích đạt được lại rất cao. Nhưng, khi Trung Quốc phát triển, sự hiện diện của Mỹ ở châu Á sẽ trở nên tốn kém hơn. Mỹ sẽ phải tự hỏi xem liệu họ có cần thiết phải đóng một vai trò quan trọng ở châu Á trong thế kỷ châu Á này không. Các lập luận cổ điển cho rằng nước Mỹ ràng buộc với Châu Á bởi những lợi ích kinh tế và chiến lược. Châu Á có tầm quan trọng sống còn đối với sự thịnh vượng của nước Mỹ, và sự ổn định rất cần thiết cho sự tăng trưởng của châu Á, vì vậy Mỹ vẫn có thể bày tỏ quan điểm rằng họ cần



ở lại châu Á để gìn giữ hòa bình tại đây. Tuy nhiên, mục đích đó tự mâu thuẫn vì nếu Mỹ tiếp tục ở lại châu Á, nó sẽ tham gia cuộc chạy đua quyền lực với Trung Quốc có khả năng gây ra bất ổn. Về góc độ kinh tế, nước Mỹ chỉ nên tiếp tục can dự nếu nó có thể tìm thấy một cách khả dĩ để tránh cạnh tranh với Trung Quốc.

Một lý do mạnh mẽ hơn cho Mỹ để ở lại châu Á có thể là vấn đề an ninh riêng của mình, điều phụ thuộc vào việc ngăn chặn bất kỳ nước nào ở châu Âu hay châu Á không thể phát triển đủ mạnh để triển khai sức mạnh chống lại các lực lượng của Mỹ trên Thái Bình Dương hoặc Đại Tây Dương. Nhưng không có cường quốc châu Á nào, bao gồm Trung Quốc, đặt ra dấu hiệu nào rủi ro như vậy. Như chúng ta đã thấy, Trung Quốc phải đối mặt với sự cạnh tranh ghê gớm từ Nhật Bản, Ấn Độ và có lẽ là cả Nga. Mỹ có thể để mặc tất cả các nước trên để duy trì một sự cân bằng quyền lực với nhau, chỉ can thiệp để khôi phục lại sự cân bằng trong trường hợp cần thiết. Nước Anh trong quá khứ đã sử dụng phương pháp này – cân bằng từ xa (offshore balancing) - rất thành công trong nhiều thế kỷ ở châu Âu, và Mỹ hoàn toàn có thể làm được điều tương tự. Điều này, dĩ nhiên, là một tin không hề tốt với châu Á.

Một lựa chọn khác cho nước Mỹ khi sức mạnh của Trung Quốc tăng lên là phải chấp nhận thách thức và cạnh tranh giành vị trí lãnh đạo ở châu Á. Điều đó có nghĩa là gì? Trung Quốc hiện đã quá mạnh để có thể kìm chế mà không có áp lực mạnh mẽ và lâu dài từ Mỹ. Sự đối kháng sản sinh từ quá trình trên sẽ tự tạo động lực thăng tiến cho bản thân nó. Khả năng quân sự của cả hai bên sẽ phát triển một cách nhanh chóng. Cạnh tranh ảnh hưởng và căn cứ quân sự ở các nước thứ ba sẽ được tăng cường, và các nước ngày càng khó né tránh phải “nhất biên đảo”. Châu Á một lần nữa sẽ phải đối với một viễn cảnh bị phân hóa sâu sắc do phải lựa chọn một trong hai cường quốc mạnh nhất. Cuộc xung đột giữa hai phe sẽ ngăn cản sự phát triển thương mại, đầu tư và du lịch, ảnh hưởng to lớn đến nền kinh tế. Và sẽ xuất hiện những nguy cơ xác thực và ngày càng tăng về một cuộc chiến tranh giữa hai bên. Bất kỳ xung đột nào giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc đều có thể dẫn đến một cuộc chiến tranh hạt nhân. Chiến tranh hạt nhân giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc sẽ không khủng khiếp như sự thảm sát mà chúng ta lo sợ trong Chiến tranh Lạnh, nhưng nó vẫn có thể nhanh chóng trở thành cuộc chiến tranh tàn khốc nhất trong lịch sử. Nói cách khác, chi phí và rủi ro của cuộc cạnh tranh này thực sự rất cao.

Có vẻ như khả năng cạnh tranh chiến lược giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc vượt ra ngoài tầm kiểm soát là rất thấp, bởi vì cả hai bên có sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế. Sự phụ thuộc lẫn nhau chắc chắn làm cho chi phí của việc leo thang cạnh tranh sẽ trở nên tốn kém hơn, nhưng rủi ro cạnh tranh và xung đột chỉ được hạn chế khi hai nước quản lý hành vi của họ bởi lợi ích kinh tế duy lý. Điều đó khó có thể duy trì được lâu. Trong thực tế, niềm tin vào hiệu ứng ổn định đến từ sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế có thể phản tác dụng. Có người nhận ra rằng người Mỹ tin rằng Trung Quốc sẽ không mạo hiểm chấp nhận hậu quả kinh tế của một cuộc ganh đua chiến lược với Mỹ, trong khi Trung Quốc đang ngày càng trở

nên tự tin rằng nước Mỹ sẽ không mạo hiểm chi phí kinh tế để ngăn chặn Trung Quốc tiến tới quyền lực. Cả hai do đó hy vọng rằng họ có thể đạt được chiến lược của mình mà không phải hi sinh lợi ích kinh tế, bởi vì phía bên kia sẽ không dám gánh phí tổn của cuộc đối đầu vũ trang. Do đó không bên nào tin rằng họ phải điều chỉnh mục tiêu chiến lược để bảo vệ lợi ích kinh tế của họ, bởi vì họ chắc chắn phía bên kia sẽ làm. Điều này rất nguy hiểm. Sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế của Mỹ và Trung Quốc làm mất đi sự cần thiết phải xây dựng một trật tự mới ở châu Á hòa bình để phù hợp với sức mạnh ngày càng tăng của Trung Quốc, và cũng không loại bỏ sự cần thiết phải thỏa hiệp của cả hai trong việc xây dựng một trật tự như vậy. Trên thực tế, niềm tin về sự phụ thuộc lẫn nhau có khả năng đảm bảo hòa bình lại có thể làm tăng bất hòa do nó che khuất sự cần thiết của thỏa hiệp.

Trong thực tế, sự trượt dốc đến ganh đua chiến lược đã bắt đầu, và dường như càng đi nhanh trong những tháng gần đây. Có một mối nguy cơ rằng xu thế này sẽ tự tăng cường. Về phía Mỹ, xu hướng này được gia tăng bởi thái độ của Nhật Bản, đất nước đang phải đối mặt với một tình thế tiến thoái lưỡng nan hết sức khó xử. Dễ hiểu, Nhật Bản lo ngại sức mạnh ngày càng tăng của Trung Quốc, và dựa vào Mỹ để bảo vệ bản thân. Nhưng Trung Quốc càng mạnh mẽ, mối quan hệ của Washington và Bắc Kinh ngày càng tốt đẹp, Tokyo sẽ ngày càng thiếu tự tin rằng nước Mỹ sẽ đặt lợi ích của Nhật trên lợi ích của Trung Quốc. Do đó Nhật Bản miễn cưỡng phải chứng kiến mối quan hệ Hoa Kỳ và Trung Quốc trở nên thân mật. Có lẽ chỉ có mình Nhật Bản đơn độc trong số các láng giềng châu Á khác của Trung Quốc mong muốn Mỹ cạnh tranh với Trung Quốc hơn là hợp tác. Các quan điểm của Nhật Bản phụ thuộc vào Washington, bởi vì nếu Hoa Kỳ bị kéo vào cạnh tranh chiến lược với Trung Quốc, liên minh chặt chẽ với Nhật Bản sẽ là một tài sản chiến lược quan trọng. Do đó sự sợ hãi của Nhật Bản đẩy Mỹ hướng tới một cuộc chạy đua vũ khí với Trung Quốc để giành ngôi bá tại châu Á. Cách duy nhất để tránh điều này là Nhật Bản không còn dựa vào Mỹ để đảm bảo an ninh trước mối nguy Trung Quốc và trở lại vai trò của một cường quốc lớn, và tham gia Hòa hợp Quyền lực châu Á với đúng vị trí của nó, nếu đó là cách một trật tự Châu Á đang thành hình. Nhưng điều này sẽ là một sự thay đổi chính sách lớn, khó được Nhật Bản chấp nhận, và rất khó khăn cho nước châu Á khác, kể cả Trung Quốc.

Dù vậy, cuối cùng sự lựa chọn của Mỹ sẽ được thực hiện bởi người Mỹ, và lựa chọn đó bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi quan điểm của họ về vai trò thích hợp của nước Mỹ trên thế giới. Lựa chọn để chia sẻ quyền lực ở châu Á với Trung Quốc sẽ không dễ dàng cho họ, không chỉ vì họ sợ hoặc không tin tưởng Trung Quốc, nhưng bởi vì nó sẽ không có vẻ đúng với tính chất của một quốc gia đặc biệt như Mỹ. Tính ngoại lệ Mỹ đã được nuôi dưỡng đầu tiên trong sự cô lập với hệ thống quốc tế, và sau đó vai trò lãnh đạo mà Mỹ đảm đương. Rất khó cho nước Mỹ phải chấp nhận bằng vai phải lứa với các cường quốc khác trong một hệ thống hòa hợp. Hệ thống này đòi hỏi nó phải thỏa hiệp lợi ích và giá trị của mình trong ngoại giao quyền lực chính trị. Nhiều người Mỹ sẽ không muốn làm như vậy. Một số người Mỹ khác sẽ bỏ mặc và để châu Á cho người châu Á, nhưng hầu hết sẽ chọn ganh đua với

Trung Quốc. Họ lập luận rằng Trung Quốc không phải là một mối đe dọa như Liên bang Xô Viết, vậy tại sao Mỹ không đánh bại Trung Quốc như cách nó đã chiến thắng Liên Xô trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh? Có hai câu trả lời cho điều đó. Đầu tiên là nước Mỹ có thể đã giành chiến thắng trong cuộc Chiến tranh Lạnh nhờ vào sức mạnh của nó, nhưng nó chỉ sống sót nhờ may mắn. Điều thứ hai là Trung Quốc có vẻ ít đáng sợ hơn so với Liên Xô vì nó tỏ ra ít hiếu chiến và ít trang bị tốt hơn, nhưng, về lâu dài, đó là một kẻ thù chiến lược nguy hiểm hơn đối với Mỹ bởi vì nó giàu có và mạnh mẽ hơn. Có một nguy cơ là người Mỹ sẽ đánh giá thấp Trung Quốc, và sa vào một cuộc cạnh tranh chiến lược mà họ không thể giành phần thắng.

\*

Sự trỗi dậy của Trung Quốc chắc chắn sẽ là thay đổi quan trọng nhất trong môi trường chiến lược của nước Úc kể từ cuộc đổ bộ của người châu Âu hơn 230 năm trước đây. Thật sự, nó sẽ đặt dấu chấm hết cho kỷ nguyên của sự lãnh đạo của phương Tây ở châu Á bắt đầu với Vasco da Gama, bỏ lại Úc và New Zealand là phế tích của thời đại đó (Bell 2007). Tuy nhiên, đây không phải là lần đầu tiên Úc phải đối mặt với những thay đổi chiến lược trọng yếu. Trong 120 năm qua chúng ta đã có ba lần định hướng lại nền móng và chiến lược chính sách đối ngoại: khi quyền lực nước Anh suy giảm trong những năm cuối thế kỷ XIX, khi châu Á thoát khỏi ách thực dân sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai; và sự sụp đổ của “phòng thủ tiền phương” (forward defense) vào cuối thập kỷ 1960. Mỗi lần thay đổi chúng ta đã thực hiện thay đổi chính sách hợp lý để thích ứng với điều kiện mới. Sẽ rất thú vị để xem liệu chúng ta sẽ thay đổi như thế nào lần này. Chúng ta phải đối mặt với hai nhiệm vụ vừa riêng biệt nhưng liên hệ với nhau: thứ nhất, chúng ta phải làm tất cả điều gì chúng ta có thể để tác động đến tiến trình vận động của trật tự Á châu theo cách bảo vệ quyền lợi của chúng ta tốt nhất; thứ hai, xem xét cách tốt nhất để chuẩn bị cho khả năng rằng bất cứ điều gì chúng ta làm, môi trường chiến lược của Úc hoàn toàn có thể sẽ khó khăn hơn trong tương lai so với môi trường của nhiều thập kỷ trước đây.

Cách tốt nhất bắt đầu công việc là làm rõ những gì chúng ta muốn. Tất nhiên trong trường hợp lý tưởng nhất, chúng ta muốn giữ nguyên tình trạng hiện tại. Quyền lực tuyệt đối của Mỹ là một sự thuận lợi cho Úc, và việc Mỹ có thể duy trì được vị trí của mình rõ ràng là lựa chọn tốt nhất của chúng ta. Nhưng nếu những luận điểm trình bày phía trên là chính xác, điều này là không thể. Ưu tiên của chúng ta là xem xét các lựa chọn thay thế mà có thể tạo nên các mối quan hệ ổn định nhất giữa các cường quốc châu Á. Chúng ta muốn một mối quan hệ kinh tế mạnh nhất với Trung Quốc và mối quan hệ chiến lược mạnh nhất với Hoa Kỳ nếu có thể. Chúng ta muốn Hoa Kỳ tham gia trong khu vực và liên minh với Úc, và chúng ta muốn Trung Quốc phát triển hết tiềm năng của nó như một trung tâm kinh tế của khu vực và là một động lực cho sự thịnh vượng của nước Úc

Sẽ không có một tương lai chiến lược nào cho châu Á được phác thảo trong bài viết này thuận lợi với Úc như đã từng trong 40 năm qua. Mỹ rút quân khỏi khu vực châu Á có

thể sẽ để cho khu vực bị xé nát bởi sự cạnh tranh chiến lược giữa Trung Quốc, Nhật Bản và Ấn Độ; hoặc bị thống trị bởi Trung Quốc. Cuộc cạnh tranh Mỹ - Trung sẽ phân chia Châu Á về các phe phái vũ trang, khiến Úc phải lựa chọn giữa đồng minh lớn và tương lai kinh tế của chúng ta, và có lẽ là giữa liên minh với sự độc lập chiến lược của chúng ta. Thậm chí một trật tự châu Á dựa trên sự chia sẻ quyền lực sẽ khó khăn hơn cho Úc hơn so với sự lãnh đạo tuyệt đối của Mỹ mà chúng ta biết trước đây, bởi vì mặc dù chúng ta có thể vẫn là một đồng minh của Mỹ, logic của một trật tự hòa hợp là trong tất cả các tình huống nghiêm trọng nhất, các cường quốc phải đều ưu tiên mối quan hệ của họ với các cường quốc khác. Chúng ta thường bị o ép khi đứng giữa các cường quốc này.

Tuy nhiên, rõ ràng là kết quả tốt nhất cho Úc sẽ là một Trật tự Hòa hợp Quyền lực ở châu Á. Đây là trật tự mà sẽ duy trì vai trò chiến lược lớn nhất của Mỹ ở châu Á trong khi vẫn duy trì quan hệ hòa bình giữa Mỹ và Trung Quốc. Nó cũng là trật tự bảo vệ tốt nhất sự liên minh của Úc và Mỹ. Tuy nhiên, sẽ rất khó khăn cho người dân Úc phải chấp nhận rằng đó là thứ trật tự mà chúng ta hy vọng và chung tay kiến tạo. Kể từ khi người châu Âu đầu tiên đặt chân lên mảnh đất này, Úc được bảo vệ bởi sức mạnh hàng hải vượt trội trong khu vực châu Á của một đồng minh vĩ đại cùng dòng giống Anglo Saxon, và toàn bộ lịch sử chiến lược của chúng ta có thể được xem như một loạt các nỗ lực để tăng cường khả năng và sự sẵn sàng của các đồng minh để duy trì sự thống trị đó. Thực sự, nó sẽ là một bước tiến lớn cho người Úc bây giờ phải chấp nhận rằng mối quan hệ của chúng ta với châu Á và an ninh của chúng ta trong khu vực này sẽ không còn được điều chỉnh bởi một đồng minh phương Tây có sức mạnh vượt trội.

Điều này đặt ra những câu hỏi sâu sắc về bản sắc dân tộc cho Úc, câu hỏi về mối quan hệ của chúng ta với châu Á mà vẫn chưa được giải quyết, và có lẽ thậm chí không được thừa nhận đầy đủ sau 232 năm. Thật vậy, nó đặt ra câu hỏi liên quan đến ý niệm về nước Úc. Người châu Âu định cư ở đây trong nửa sau thế kỷ XVIII khi cuộc cách mạng công nghiệp ở phương Tây đã phá vỡ mối liên hệ giữa dân số và quyền lực. Điều đó tạo ra sự mất cân bằng chưa từng có trong cán cân quyền lực giữa Đông và Tây cho phép phương Tây đặt ra kế hoạch và phát huy sức mạnh quân sự có tính quyết định trong vùng duyên hải châu Á, mà việc định cư tại Úc là một trong những kết quả từ việc đó. Bây giờ, sau hơn hai thế kỷ, cuộc cách mạng công nghiệp ở châu Á đang phục hồi mối liên hệ giữa dân số và sức mạnh, và khôi phục lại sự cân bằng quyền lực giữa Đông và Tây. Vì vậy, rất nhiều lực lượng tác động đến bối cảnh quốc tế của nước Úc, và lựa chọn mà họ mang đến cho chúng ta rất khó khăn. Chúng ta không muốn sống trong quỹ đạo của Trung Quốc, nhưng chúng ta cũng không muốn sống trong một trạng thái thù địch với Trung Quốc. Như tất cả các nước khác ở châu Á, chúng ta cần phải tính toán một cách cẩn thận các chi phí và rủi ro của việc nhượng bộ Trung Quốc so với chi phí và rủi ro khi đối đầu với nó. Khi các chi phí của cuộc đối đầu được hiểu rõ ràng, sự thỏa hiệp – trong một giới hạn cho phép - trở thành lựa chọn đáng tin cậy duy nhất.

\*

Chúng ta nên làm gì với Trung Quốc? Các quyết định quan trọng để tìm kiếm sự nhượng bộ hoặc chấp nhận đối đầu sẽ được đưa ra ở Washington và Bắc Kinh, vì vậy nỗ lực của chúng ta cần tập trung vào đó. Nếu lập luận của bài viết này là chính xác, Úc nên khởi động một chiến dịch ngoại giao để thuyết phục Trung Quốc và Mỹ để làm việc cùng nhau để xây dựng một Trật tự Hòa hợp Quyền lực ở châu Á. Cả hai thủ đô sẽ là mục tiêu quan trọng của chiến dịch, nhưng Washington sẽ quan trọng hơn: sự lựa chọn của Mỹ là khó khăn hơn, bởi vì nó là nước sẽ phải từ bỏ quyền lực và ảnh hưởng của chúng ta tại Mỹ mạnh hơn nhiều so với ảnh hưởng của chúng ta lên Bắc Kinh. Chúng ta nên thúc giục Mỹ từ bỏ vai trò lãnh đạo tuyệt đối để ủng hộ một sự lãnh đạo tập thể ở châu Á thể hiện các nguyên tắc của Hiến chương Liên Hiệp Quốc. Chúng ta cũng có thể thúc giục Mỹ thực hiện các bước đi thể hiện sự sẵn sàng đối xử với Trung Quốc như một đối tác bình đẳng về các vấn đề quan trọng như chiến lược hạt nhân và Đài Loan.<sup>7</sup> Nhiều người sẽ tự hỏi tại sao chúng ta bận tâm về những điều trên, vì cơ hội của chúng ta ảnh hưởng đến quan điểm của Mỹ sẽ là rất ít. Nhưng làm thế nào chúng ta có thể chắc chắn về điều đó nếu không thử? Chúng ta có gì để mất? Tại sao không thử, khi vấn đề rất quan trọng với chúng ta? Hơn nữa, chúng ta không cần phải nỗ lực một mình. Nhiều quốc gia khác ở châu Á có cùng lợi ích với chúng ta, vì vậy chúng ta có thể khuyến khích họ khuyếch đại thông điệp của chúng ta trong cả hai thủ đô. Đó là nhiệm vụ khó khăn nhất mà ngoại giao Úc đã từng phải đối mặt, nhưng có vẻ sẽ mang lại lợi ích lớn nhất.

Mặc dù vậy, cơ hội thành công là không lớn. Có một nguy cơ xác thực rằng một hoặc nhiều kết quả chiến lược tồi tệ hơn sẽ xảy ra: hoặc Mỹ và Trung Quốc sẽ bị lôi kéo vào một cuộc chạy đua chiến lược ngày càng trầm trọng, hoặc Hoa Kỳ sẽ dần dần rút khỏi châu Á. Điều đó có nghĩa gì cho Úc? Nói chung, chúng ta sẽ có năm tùy chọn. Nếu Mỹ ở lại trong khu vực châu Á, chúng ta có thể vẫn là một đồng minh thân cận, nhưng nếu cạnh tranh với Trung Quốc ngày càng tăng, lựa chọn này trở nên tốn kém hơn và rủi ro ngày càng cao. Mỹ mong chờ chúng ta chấp nhận cho lực lượng Mỹ đóng tại đây, xây dựng lực lượng riêng của chúng ta lớn hơn, đóng quân ra nước ngoài cùng với lực lượng Mỹ, và cam kết rõ ràng để hỗ trợ chiến đấu trong cuộc chiến tranh chống lại Trung Quốc. Sẽ có một mối nguy hiểm thực sự của một cuộc chiến tranh diện rộng - có lẽ là chiến tranh hạt nhân - với Trung Quốc.

Nếu Mỹ rời khỏi Châu Á, chúng ta có thể tìm kiếm một cường quốc đồng minh mới, nhưng càng xem xét kỹ lựa chọn này chúng ta càng nhận ra nó ít có khả năng thành hiện thực. Một lựa chọn tốt hơn có thể là thông qua hình thức vũ trang trung lập dựa trên mô hình của Thụy Sĩ và Thụy Điển. Lựa chọn này mang đến nhiều hấp dẫn, và vị trí địa lý của chúng ta là một thuận lợi đáng kể, nhưng chúng ta cần lực lượng vũ trang để đạt được điều đó. Một lựa chọn khác là hình thành một liên minh giữa chúng ta với các nước láng giềng duyên hải ở Đông Nam Á, đặc biệt là Indonesia. Điều này có thể mang tính khả thi, nhưng nó sẽ đòi hỏi một cuộc cách mạng trong mối quan hệ của chúng ta với người hàng xóm khổng lồ, và

nó cũng sẽ cần đến một lực lượng vũ trang lớn. Cuối cùng, đó là lựa chọn phi vũ trang trung lập (lựa chọn của New Zealand). Nhiều người có thể coi thường sự lựa chọn này, nhưng đây không phải phải là một câu chuyện bông đùa. Trong thực tế, chúng ta có thể đã bị cuốn theo sự lựa chọn này rồi. Theo như diễn biến hiện tại, nếu Châu Á trở thành khu vực tranh chấp giữa Mỹ và Trung Quốc, chúng ta chỉ có hai lựa chọn: hoặc theo Mỹ vào cuộc ganh đua, hoặc theo tầm gương của New Zealand và dựa vào vị trí cách biệt cũng như ý chí để bảo vệ chúng ta. Sự khác biệt nằm ở bản sắc của nước Úc.

Sự lựa chọn cốt lõi Úc đang phải suy xét khi đối mặt với sự thay đổi của châu Á là liệu chúng ta có chấp nhận trở thành một nước nhỏ như New Zealand, hay quyết định xây dựng sức mạnh quân sự cần thiết để trở thành một cường quốc tầm trung trong kỷ nguyên châu Á. Chúng ta nghĩ về bản thân như là một cường quốc tầm trung hiện tại, tất nhiên, nhưng làm thế nào chúng ta khẳng định được điều đó? Chúng ta chưa bao giờ cố gắng để đạt được bất cứ điều gì nghiêm túc mang tính quốc tế mà không cần sự hỗ trợ của Mỹ, và điều đó hoàn toàn không được tính. Để trở thành một cường quốc tầm trung, chúng ta cần phải có khả năng chống lại áp lực từ một cường quốc mà không có sự hỗ trợ của một cường quốc khác. Về mặt quân sự, điều đó có nghĩa là chúng ta có thể khiến cho một cường quốc khi muốn dàn quân tiếp cận chúng ta phải cân nhắc về chi phí và rủi ro mà nó có thể nhận lấy. Liệu Úc có thể xây dựng lực lượng để làm điều đó, và nỗ lực đó có mang lại sức mạnh quân sự cho một cường quốc tầm trung trong thế kỷ châu Á? Điều đó vẫn chưa chắc chắn, nhưng chúng ta có thể làm điều đó nếu chúng ta xác định mục tiêu rất rõ ràng và xây dựng lực lượng tập trung vào việc đạt được những mục tiêu này với chi phí thấp nhất. Thậm chí sau đó, chính sách này sẽ khiến chúng ta tiêu tốn nhiều hơn 2% của tổng sản phẩm quốc nội- hoặc là 3% hay nhiều hơn. Và nếu chúng ta muốn trở thành một quyền lực tầm trung vào năm 2030, chúng ta phải bắt đầu làm tất cả điều này ngay bây giờ. Cuối cùng, chúng ta cần phải ghi nhớ rằng sự thay đổi quyền lực ở châu Á có nghĩa là xu hướng trong dài hạn cũng đang chống lại chúng ta. Hôm nay, tổng sản phẩm quốc nội của Trung Quốc lớn hơn bốn lần của tổng sản phẩm quốc nội của Úc. Vào năm 2030, nó sẽ lớn hơn chín lần, và vào năm 2050, gấp 20 lần.

Điều đó rất đáng để suy nghĩ. Tuy nhiên, tôi không tin rằng Úc nên từ bỏ mục tiêu là trở thành một quốc gia tầm trung trong thế kỷ châu Á trước khi chúng ta có thể hiểu rõ hơn những chi phí cần bỏ ra để đạt được nó, và những chi phí nếu bỏ mục tiêu đó. Chúng ta cũng không nên nhắm mắt làm ngơ với một thực thể vô cảm, nhút nhát trong một Châu Á đầy bất định và tranh chấp cho đến khi chúng ta thật sự hiểu rõ khu vực vẫn cần hòa bình và ổn định và chúng ta có thể làm gì để góp phần đảm bảo điều đó. Đầu tiên, chúng ta cần phải chấp nhận rằng nếu Trung Quốc tiếp tục lớn mạnh, và điều đó hoàn toàn có thể xảy ra, Châu Á sẽ phải thay đổi. Trong bối cảnh đó, nước Úc cần nghiêm túc suy nghĩ về chính sách ngoại giao và quốc phòng của mình.

## Chú thích

1. Bài nghiên cứu này dựa trên Quarterly Essay 39 (2010) của Hugh White. Power Shift: Australia's future between future between Washington and Beijing. Thông tin kèm theo và danh mục tham khảo có thể tìm tại đây: [www.quarterlyessay.com](http://www.quarterlyessay.com)
2. Bản đầy đủ của của mục này về tính chất và sự thay đổi của trật tự châu Á hậu chiến tranh Việt Nam có thể đọc tại White (2008-9).
3. Một vài người sẽ thắc mắc vì sao Ấn Độ không có vai trò lớn hơn trong bài phân tích này. Như các chuyên gia khác, tôi cho rằng Ấn Độ là một chìa khóa quan trọng của tương lai chiến lược của châu Á, nhưng sự trỗi dậy của quốc gia này không mang đến một thách thức rõ ràng cho trật tự tại châu Á như Trung Quốc.
4. Bản đầy đủ hơn về cách tiếp cận của John Howard với vấn đề trên có thể tìm thấy tại White (2005).
5. Những quan sát sâu hơn về cách tiếp cận của Kevin Rudd với Trung Quốc khi tại vị phó thủ tướng có thể tìm thấy tại White (2009-10).
6. Về góc nhìn của Tony Abott, tham khảo Abott (2009: 160).
7. Tôi có một bản phát triển đầy đủ về các ý kiến trên tại White (2004, 2007).

## Tài liệu tham khảo

Abbott, Tony, 2009. *Battlelines* (Melbourne: Melbourne University Press).

Bell, Coral, 2007. *The end of the Vasco da Gama era* (Sydney: Lowy Institute for International Policy).

White, Hugh, 2004. *The US, Taiwan and the PRC - managing China's rise: policy options for Australia*, Melbourne Asia Policy Paper No. 5 (Melbourne: University of Melbourne),  
<[www.asialink.unimelb.edu.au/\\_\\_data/assets/pdf\\_file/0003/4197/mapp5.pdf](http://www.asialink.unimelb.edu.au/__data/assets/pdf_file/0003/4197/mapp5.pdf)>.

White, Hugh, 2005. 'The limits to optimism: Australia and the rise of China', *Australian Journal of International Affairs*, 59(4): 469-80.

White, Hugh, 2007. *Stopping a nuclear arms race between the US and China* (Sydney: Lowy

Institute for International Policy), <[www.lowyinstitute.org/Publication.asp?pid=654](http://www.lowyinstitute.org/Publication.asp?pid=654)>.

White, Hugh, 2008-9. 'Why war in Asia remains thinkable', *Survival*, 50(6): 85-104.

White, Hugh, 2009-10. 'Comment: Rudd's China policy', *Monthly*, 52, <[www.themonthly.com.au/nation-reviewed-hugh-white-comment-rudd-s-china-policy-2186](http://www.themonthly.com.au/nation-reviewed-hugh-white-comment-rudd-s-china-policy-2186)>.

## GIỚI THIỆU DỰ ÁN *NGHIENCUUQUOCTE.NET*

### Mục đích

*Nghiencuuquocte.net* là một dự án phi chính trị, phi lợi nhuận nhằm mục đích phát triển nguồn học liệu chuyên ngành nghiên cứu quốc tế bằng tiếng Việt và thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu các vấn đề quốc tế tại Việt Nam.

### Lý do ra đời

Trong khi số người học tập và nghiên cứu về các vấn đề quốc tế ở Việt Nam ngày càng gia tăng thì việc tiếp cận các tài liệu mang tính học thuật của thế giới về lĩnh vực này còn rất hạn chế vì hai lý do: Thứ nhất, các tài liệu này thường phải trả phí mới tiếp cận được, trong khi các trường đại học và viện nghiên cứu của Việt Nam hầu như không có chi phí trang trải. Thứ hai, các tài liệu này chủ yếu được xuất bản bằng tiếng Anh, khiến nhiều sinh viên, nhà nghiên cứu, và đặc biệt là quang đại độc giả quan tâm đến các vấn đề quốc tế nói chung, gặp khó khăn trong việc tiếp thu, lĩnh hội. *Nghiencuuquocte.net* ra đời với hi vọng sẽ góp phần khắc phục được các vấn đề trên.

### Hoạt động chính

Hoạt động chính của *Nghiencuuquocte.net* là biên dịch sang tiếng Việt và xuất bản trên website của mình các nguồn tài liệu mang tính học thuật bằng tiếng Anh về lĩnh vực quan hệ quốc tế, bao gồm chính trị quốc tế, kinh tế quốc tế, và luật pháp quốc tế.

Các tài liệu này chủ yếu là các bài báo trên các tạp san quốc tế, các chương sách, hoặc các tài liệu tương ứng, đã được xuất bản bởi các nhà xuất bản, các trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới.

Dự án ưu tiên biên dịch và xuất bản:

- Các bài viết mang tính nền tảng đối với lĩnh vực nghiên cứu quốc tế;
- Các bài viết có nhiều ảnh hưởng trong lĩnh vực này;
- Các bài viết liên quan trực tiếp hoặc có ảnh hưởng, hàm ý gián tiếp đến Việt Nam;
- Các bài viết được đồng đạo độc giả quan tâm.

Sau khi dự án hoạt động ổn định, số lượng các bài dịch có chất lượng tăng lên, *Nghiencuuquocte.net* có thể tính tới việc hợp tác với các đối tác để biên soạn các tuyển tập bài dịch theo từng chủ đề nhất định và phát hành dưới dạng sách in hoặc ebook.

### Quy trình biên dịch và xuất bản

Ban biên tập chịu trách nhiệm tuyển lựa (và xin phép các nhà xuất bản nếu cần) các bài viết để giao cho các cộng tác viên dịch. Các cộng tác viên cũng có thể chủ động đề xuất lên Ban Biên tập các bài viết mà mình muốn dịch. Sau khi có sự đồng ý của Ban Biên tập, cộng tác viên sẽ tiến hành biên dịch.

Các cộng tác viên hoặc các cá nhân khác nếu đã dịch sẵn một bài viết/ chương sách nào đó cũng có thể gửi đến Ban Biên tập (kèm bản gốc tiếng Anh) để xem xét. Nếu đề tài phù hợp và chất lượng đạt yêu cầu, bài viết có thể được hiệu đính và xuất bản.

Sau khi nhận được bản dịch, Ban Biên tập sẽ kiểm tra bước đầu chất lượng bài dịch. Nếu chất lượng không đạt (ví dụ sai quá nhiều, khó có thể hiệu đính, biên tập được một cách hiệu quả) thì bài dịch sẽ bị từ chối và trả lại người dịch. Trong trường hợp chất lượng thỏa đáng, bài dịch sẽ được chuyển tới các cộng tác viên phù hợp để kiểm định và hiệu đính. Sau khi hiệu đính, Tổng Biên tập sẽ kiểm tra lại lần cuối. Nếu đạt yêu cầu, bài dịch sẽ được xuất bản trên website dự án.

Tổng Biên tập là người quyết định cuối cùng về việc lựa chọn bài dịch, người dịch, người hiệu đính, cũng như việc chuyển hiệu đính và xuất bản các bài viết.

### Xuất bản các bài dịch đã được công bố

Ban biên tập hoan nghênh các cộng tác viên đóng góp các bài dịch đã được hiệu đính và xuất bản ở các nơi khác. Trong trường hợp hợp đó, các cộng tác viên đảm bảo việc công bố các bài dịch đó trên *Nghiencuuquocte.net* đã được cho phép bởi các bên liên quan.

### Yêu cầu đối với bản dịch

Để được xem xét xuất bản, bản dịch phải đảm ứng các yêu cầu sau:

- Dịch sát và đầy đủ bài viết nguyên gốc. Trong trường hợp vì lý do đặc biệt mà cộng tác viên muốn bỏ một phần nào đó của bài viết gốc thì phải thông báo và được sự đồng ý của Ban Biên tập.
- Ngôn ngữ tiếng Việt trong sáng, dễ hiểu. Hạn chế tối đa lỗi chính tả.
- Trong trường hợp có các thuật ngữ, đoạn văn người dịch cảm thấy khó hiểu hoặc dịch chưa chuẩn, người dịch cần đánh dấu (highlight) các thuật ngữ, đoạn văn đó để tiện cho việc hiệu đính biên tập.



- Giữ toàn bộ nguồn tài liệu tham khảo như trong bản gốc (footnote, endnote, bibliography). Các footnote, endnote có chứa thông tin bổ sung cần được dịch. Tuy nhiên, để tiện cho việc truy nguồn tài liệu tham khảo của người đọc, người dịch giữ nguyên tiếng Anh (không dịch sang tiếng Việt) các nguồn tài liệu tham khảo của bài viết gốc.
- Bài dịch phải được đánh máy bằng font chữ Unicode, cỡ 12 pt, cách dòng 1,5, file MSWord 2003, 2007, 2010 (không gửi bản pdf).
- Bài dịch phải sử dụng Bìa bài dịch theo mẫu thống nhất. Download template bìa bài dịch tại đây: [Template Bìa bài dịch](#)
- Tên file: Tên người dịch + Tên bài viết gốc bằng tiếng Anh.
- Bài dịch sau khi hoàn thành gửi về địa chỉ: [nghiencuuquocte@gmail.com](mailto:nghiencuuquocte@gmail.com).

### **Thời hạn hoàn thành bản dịch**

Vì đây là một dự án dựa trên sự đóng góp tự nguyện, Ban Biên tập không yêu cầu thời hạn cụ thể đối với việc hoàn thành các bản dịch. Tuy nhiên, Ban Biên tập hi vọng sẽ nhận được bản dịch trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày bản gốc được gửi cho người dịch. Thông thường các bản bài gốc tiếng Anh sẽ có độ dài từ 20-35 trang (bao gồm endnote, footnote, bibliography).

### **Cộng tác với *Ngheencuuquocte.net***

Do đây là một dự án phi lợi nhuận mới ở giai đoạn đầu và chưa có tài trợ nên chúng tôi kêu gọi sự tham gia tình nguyện của các cộng tác viên ở cả hai công đoạn biên dịch và hiệu đính. Nếu bạn quan tâm và muốn trở thành cộng tác viên của dự án, vui lòng điền vào mẫu đơn đăng ký tại: <http://ngheencuuquocte.net/dang-ky-cong-tac/>

Các cộng tác viên đăng ký, tùy vào quyết định của Ban Biên tập, có thể sẽ được đưa vào danh sách cộng tác viên luôn hoặc sẽ được gửi một đoạn trích từ một bài báo/chương sách (khoảng 1-2 trang) để dịch thử. Nếu đạt yêu cầu, chúng tôi sẽ đưa các bạn vào danh sách cộng tác viên và sẽ gửi bài cho các bạn biên dịch/ hiệu đính khi có bài phù hợp với chuyên môn của bạn hoặc theo đăng ký chủ động của bạn. Lưu ý: Việc bạn được gửi bài để dịch cũng như việc bạn nộp bài đã dịch không đảm bảo chắc chắn bài dịch của bạn sẽ được hiệu đính, biên tập và xuất bản.

Lợi ích của việc trở thành cộng tác viên của *Ngheencuuquocte.net*:

- Rèn luyện và nâng cao khả năng tiếng Anh, nhất là kỹ năng dịch thuật;
- Mở rộng hiểu biết về các lĩnh vực nghiên cứu quốc tế;
- Đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng học tập và nghiên cứu quốc tế tại Việt Nam;
- Được cấp giấy chứng nhận cộng tác viên (có thể đưa vào hồ sơ xin học bổng, xin việc làm) nếu đóng góp từ 2 bài dịch trở lên.
- Được nhận thù lao trong trường hợp dự án xin được tài trợ hoạt động hoặc bài dịch được sử dụng trong các ấn phẩm phát hành có thu phí.

### **Bản quyền bài dịch**

Bản quyền đối với bản dịch được xuất bản cùng được chia sẻ bởi người dịch, người hiệu đính (nếu phải hiệu đính) và trang *Ngheencuuquocte.net*. Trong trường hợp bản dịch phát sinh doanh thu (ví dụ được đưa vào các giáo trình, tập bài đọc, hoặc các ấn phẩm khác được phát hành có thu phí như sách in hoặc ebook), thì sau khi trừ các chi phí biên soạn, in ấn, phát hành, lợi nhuận thu được sẽ được chia theo tỉ lệ: Người dịch: 40% (hoặc 75% nếu không phải hiệu đính); Người hiệu đính: 35%, trang *Ngheencuuquocte.net*: 25%.

Trang *Ngheencuuquocte.net* chịu mọi phí tổn trong trường hợp phải trả phí cho nhà xuất bản để bài viết được phép dịch sang tiếng Việt.

### **Đăng tải, phát hành lại bài dịch từ *ngheencuuquocte.net***

Việc đăng tải lại trên các trang mạng các bài dịch đã công bố trên website dự án phải ghi rõ nguồn và dẫn link tới bài viết gốc trên *ngheencuuquocte.net*.

Trong trường hợp in ấn hoặc sử dụng các bài viết cho mục đích thương mại, các bên liên quan phải nhận được sự cho phép bằng văn bản của Ban Biên tập *ngheencuuquocte.net*.

Dù nỗ lực tối đa trong nguồn lực cho phép để đảm bảo chất lượng của các bài dịch, *ngheencuuquocte.net* không chịu trách nhiệm về độ tin cậy, chính xác của các bài dịch cũng như những hậu quả có thể phát sinh từ việc trích dẫn, sử dụng lại nội dung của các bài dịch đó dưới bất kỳ hình thức nào.

### **Miễn trừ trách nhiệm**

Trong khi trân trọng sự đóng góp của các cộng tác viên, *Ngheencuuquocte.net* và Ban Biên tập không thể chịu bất cứ trách nhiệm nào đối với các tổn thất, thiệt hại về vật chất, tinh thần, thời gian, sức khỏe... có thể xảy ra đối với các cộng tác viên trong quá trình tiến hành cộng tác với dự án.

### **Liên lạc**

Mọi trao đổi xin vui lòng gửi tới: Lê Hồng Hiệp Email: [ngheencuuquocte@gmail.com](mailto:ngheencuuquocte@gmail.com).